

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST
Ngày 08-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Chiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Nam

2. Bà Lê Thị Thanh Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2021/TLST-HS, ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2021/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang H, sinh năm 2003 tại huyện C, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; cha: không rõ, mẹ Nguyễn Thị Út D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: từ nhỏ sống chung với mẹ tại xã A, huyện C, tỉnh An Giang, đi học hết lớp 01 thì nghỉ.

Bị bắt tạm giam từ ngày 03 tháng 5 năm 2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Phú C, sinh năm 1968

Cư trú: khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

- Người làm chứng: Ông Đinh Ngọc C1, ông Trương Thanh S, ông Nguyễn Trọng N. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 03 tháng 5 năm 2021, Nguyễn Quang H đi bộ từ xã V, huyện T đến thành phố L, tỉnh An Giang để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nhà ông Trần Phú C thuộc khóm T, phường M, thành phố L thì thấy trước nhà có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Thái Lan màu đen, biển số 67F3-4086 nhưng không người trông giữ nên đến cầu công tắc điện, nổ máy xe bỏ chạy thì bị ông C phát hiện tri hô. Lúc này, ông Trương Thanh S liền điều khiển xe chở ông C đuổi theo và bắt giữ H giao Công an phường M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Thái Lan màu đen, biển số 67F3-4086.

Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 92/KL.HĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố L xác định: xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Thái Lan màu đen, biển số 67F3-4086 trị giá 9.000.000 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 57/ĐT, ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ xác định: Nguyễn Quang H có độ tuổi từ 18 tuổi 03 tháng đến 18 tuổi 09 tháng (tại thời điểm giám định ngày 07/5/2021).

Cáo trạng số: 82/CT-VKS, ngày 14/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, truy tố Nguyễn Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Phú C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

Về xử lý vật chứng: xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Thái Lan màu đen, biển số 67F3-4086 đã được giao trả cho ông Trần Phú C nên không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang H khai nhận: do cần tiền tiêu xài nên đã lén lút lấy trộm xe mô tô của ông Trần Phú C như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đã ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Trần Phú C vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra, trình bày: Ngày 03/5/2021, khi đang ngồi uống cà phê thì phát hiện bị cáo H trộm xe nên đã cùng các ông S, C1, N đuổi theo và bắt giữ H như nội dung vụ án đã nêu.

Ông C đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiếu nại cũng không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bị hại và người làm chứng vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, quá trình điều tra đã thu thập đầy đủ lời khai của những người này nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi H giúp Nguyễn Thiện N bán cặp kính xe ô tô do N phạm tội mà có, đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L khởi tố theo quyết định số 158/QĐ-CQCSĐT-HS, ngày 24/6/2021 nên không xét đến.

[3] Về trách nhiệm hình sự:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp lời trình bày của bị hại, người làm chứng và còn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Quang H đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Thái Lan màu đen, biển số 67F3-4086 của ông Trần Phú C có giá trị 9.000.000 đồng. Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi, xác định: Nguyễn Quang H có độ tuổi từ 18 tuổi 03 tháng đến 18 tuổi 09 tháng (tại thời điểm giám định ngày 07/5/2021) nên bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[4] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ điều kiện để tìm việc làm chân chính, tạo ra thu nhập lo cho bản thân và gia đình; nhưng do lười lao động vì muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải lao động mệt nhọc, bị cáo đã

lén lút lợi dụng sơ hở của người khác trong việc quản lý tài sản để lấy trộm.

Bị cáo thực hiện hành vi trên tuyến đường có nhiều người và phương tiện qua lại thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, tuân thủ pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên thiệt hại xảy ra không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Phú C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xét đến.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố L đã giao trả xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 67F3-4086 cho bị hại theo biên bản ngày 20/5/2021, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 106, Điều 136, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2021.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKS TPL;
- Chi cục THA TPL;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPL;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

Hà Thị Chiền